

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG Y XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 35/2022/HSST

Ngày: 23/03/2022.

NHÂN DA

**NƯỚC CỘNG Y XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh**

Các Hội thẩm: **Bà Nguyễn Thị Thụy**

Bà Lương Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị ThA Phương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 263/2021/TLST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 424/2021/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐ – HPT ngày 27 tháng 01 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 48/2022/QĐ – HPT ngày 23/2/2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN ĐẮC T, sinh năm: 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đắc C (c); Con bà: Hoàng Thị L (c); Vợ: Trần Hồng A (chưa đăng ký kết hôn); Có 01 con chung SN 2018; Tiền án, tiền sự: Có 02 tiền sự, 02 tiền án; Ngày 04/10/2010, Công an phường Kim Mã xử phạt hành chính về hành vi Chiếm đoạt tài sản; Ngày 07/01/2010, Công an phường Kim Mã xử phạt hành chính về hành vi Chiếm đoạt tài sản và Gây rối trật tự công cộng; Bản án 153 ngày 21/6/2010 của TAND quận Ba Đình xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp tài sản. Phạm tội ngày: 28/01/2010. Ra trại ngày 30/4/2011. Thời điểm phạm tội bị can dưới 16 tuổi, xác định không có án tích; Bản án 152 ngày 09/9/2019 của TAND quận Ba Đình xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Phạm tội ngày: 28/5/2019. Ra trại ngày 28/8/2020. Đã thi hành án phí ngày 13/7/2020. Ngày phạm tội lần này vào ngày 10/8/2021, xác định chưa được xóa án tích; DA chỉ bản số: 385 do Công an quận Ba Đình lập ngày 24/08/2021; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày: 16/08/2021; Hiện đang tạm giam tại trại giam Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. TRẦN HỒNG A, sinh năm: 1995; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Hồng Q (c); Con bà: Lê Thị Y; Chồng: Nguyễn Đắc T (chưa đăng ký kết hôn); Có 02 con lớn SN 2016, nhỏ SN 2018; Tiền án, tiền sự: Không; DA chỉ bản số: 437 do Công an quận Ba Đình lập ngày 24/08/2021; Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. NGUYỄN THỊ MUỖI, sinh năm: 1977; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7 phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Ngõ 190 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Kỷ (c); Con bà: Nguyễn Thị Toan; Chồng: Nguyễn Nam Sơn (đã ly thân); Có 04 con lớn SN 1999, nhỏ SN 22/12/2021; Nhân thân: Năm 2009, Công an phường Mai Động xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc; Bản án số 43 ngày 06/2/2012, TAND quận Hoàng Mai xử 12 tháng tù về tội Đánh bạc. Ra trại ngày 13/2/2012. Đã thi hành án phí ngày 21/01/2013. Xác định đã được xóa án tích; DA chỉ bản số: 430 do Công an quận Ba Đình lập ngày 04/10/2021; Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. A Nguyễn Đình B, sinh năm: 1976

Nơi cư trú: Số QRT phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

2. A Nguyễn Văn Đông, sinh năm: 1970

Nơi cư trú: Số 1 phố ThA Bảo, phường Kim Mã, quận Ba Đình, TP Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

3. Chị Phạm Thị Thảo, sinh năm: 2000

HKTT: xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái B. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 15/8/2021, Nguyễn Đắc T đi bộ từ nhà đến trước cửa nhà số 11, ngách 2, ngõ 371 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thì phát hiện 01 chiếc xe máy Honda Wave S màu đỏ đen, BKS: 34B2 - 431.71 của chị Phạm Thị Thảo (SN: 2000, HKTT: xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái B) đang dựng trước cửa nhà không khóa cổ, không khóa càng và không có người trông giữ. Khi T đang định trộm cắp chiếc xe trên thì phát hiện cháu Trần Minh Đức (SN: 2018, con của T) đi theo phía sau nên T đưa con về nhà và rủ Trần Hồng A (vợ của T, chưa đăng ký kết hôn) đi trộm cắp chiếc xe. Hồng A trả lời một không đi nên T một mình quay lại chỗ chiếc xe máy. Khi T vừa đi thì cháu Đức chạy theo, Hồng A cùng đi ra, lúc này Hồng A có ý định trộm cắp chiếc xe máy cùng T. Hồng A bế con cảnh giới để T dắt chiếc xe máy về gần nhà trong hẻm 477/15/29 Kim Mã. Tại đây, Hồng A vẫn bế con đứng cảnh giới, còn T lấy tua vít

tháo ốp nhựa đầu xe, mở khóa điện, nổ được máy. Sau đó, T một mình điều khiển xe đến nhà Nguyễn Thị Mười (SN: 1977, Nơi cư trú: ngõ 190 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) để tiêu thụ. Trên đường đi, T tháo biển số xe rồi vứt xuống khu vực sông Kim Ngưu. Khoảng 14h cùng ngày, T đến nhà Mười và bán chiếc xe cho Mười được 1 triệu đồng. Về nhà, T đưa cho Hồng A 500.000 đồng và tiêu hết số tiền còn lại. Ngày 16/8/2021, T và Hồng A bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ba Đình triệu tập.

Cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Đắc T: 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy Note 4 màu trắng, bên trong có sim 0355172760; Thu giữ của Trần Hồng A: 01 ĐTDĐ Samsung J6 màu đen, bên trong có sim 0369974091.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đắc T và Trần Hồng A còn khai đã thực hiện 02 vụ trộm cắp xe máy khác trên địa bàn quận Ba Đình, Hà Nội và đều bán cho Mười, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 10/8/2021, T một mình điều khiển xe máy Honda Wave màu xA tím, BKS: 29B1 – 150.36 của mẹ Hồng A là chị Lê Thị Y (SN: 1972, HKTT: Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) lang thang trên đường. Khi đến trước cửa Ngân hàng Quân đội – 28 Điện Biên Phủ, quận Ba Đình, T phát hiện 01 chiếc xe Honda Wave màu xanh ngọc, BKS: 29C1 – 910.10 của A Nguyễn Đình B (SN:1976, Nơi cư trú: QRT quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) không khóa cổ, không có người trông giữ nên quay về nhà rủ Hồng A cùng đi trộm cắp, Hồng A đồng ý. T chở Hồng A đến địa điểm trên, T xuống xe dắt chiếc xe Honda Wave màu xA ngọc, BKS: 29C1 – 910.10 của A B ra đường nhưng không nổ được máy, Hồng A ngồi lên xe đó, T điều khiển xe của mẹ vợ, dùng chân đẩy xe trộm cắp được về nhà. T lên mạng tìm thợ khóa (không quen biết), phá khóa chiếc xe trên với giá 200.000 đồng. Sau đó T điều khiển xe vừa trộm cắp đến nhà Mười, Hồng A điều khiển xe mượn của mẹ đến đón T. Hồng A và T trao đổi với Mười bán xe được 1,5 triệu đồng. Số tiền bán xe T đưa cho Hồng A 01 triệu đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/8/2021, T chở Hồng A và cháu Đức bằng xe máy Honda Wave màu xA tím, BKS: 29B1 – 150.36 của chị Lê Thị Y (mẹ Hồng A) đến số 1 ThA Bảo, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội phát hiện 01 xe Honda Wave màu trắng bạc, BKS: 29N1 – 281.38 của A Nguyễn Văn Đông (SN: 1970, Nơi cư trú: Số 1 ThA Bảo, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) không khóa cổ xe, không có người trông giữ, để trên vỉa hè. T dắt chiếc xe xuống lòng đường, Hồng A ngồi lên xe vừa trộm cắp được, T điều khiển xe Wave BKS: 29B1 – 150.36 chở cháu Đức và dùng chân đẩy đến khu vực sân vận động Hàng Đẫy. Tại đây, Hồng A đứng cạnh giới còn T sử dụng tua vít tháo ốp nhựa đầu xe, đấu dây điện, nổ được máy. Sau đó, T điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp còn Hồng A điều khiển xe BKS: 29B1 – 150.36, chở cháu Đức cùng đến nhà của Mười để bán xe. T trao đổi với Mười và bán xe được 800.000 đồng. Sau đó, T cho cháu Bùi Việt Anh (SN: 2016 – con gái Mười) 100.000 đồng rồi ra về. Khi về nhà, T đưa Hồng A 500.000 đồng, số còn lại tiêu xài cá nhân.

Qua lời khai của Nguyễn Đắc T và Trần Hồng A, ngày 13/9/2021 CQĐT – Công an quận Ba Đình đã triệu tập Nguyễn Thị Mười. Tại Cơ quan điều tra, Mười khai nhận: Do không có công ăn việc làm ổn định, tình hình dịch bệnh khó khăn,

Mười thỉnh thoảng có nhận mua các loại xe máy cũ để bán kiếm lời. Khi thấy T và Hồng A bán xe máy, mặc dù biết rõ là tài sản trộm cắp nhưng do giá rẻ, ham kiếm lời nên Mười vẫn nhận mua, dự định khi hết giãn cách xã hội sẽ mang xe đến chợ đầu mối Lĩnh Nam để bán kiếm lời. Hành vi mua xe máy là tài sản do phạm tội mà có Mười thực hiện một mình, không liên quan đến người khác.

Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Thị Mười:

+ 01 xe máy Honda Wave S màu đỏ đen, không có BKS, SM: TC52E1215700, SK: 5264DY067721;

+ 01 xe máy Honda Wave màu xA ngọc, BKS 29C1 – 910.10, SM: JA39E2085510, SK: RLHJA3926LY081177;

+ 01 xe máy Honda Wave màu bạc đen trắng, không BKS, SM: HC12E5085808, SK: 1213DY085770;

+ 01 ĐTDĐ Oppo A7 màu bạc không lắp sim, IMEI 1: 864267044641934, IMEI 2: 864267044641926.

Theo các bản Kết luận định giá tài sản số 139, 140, 141 cùng ngày 11/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Ba Đình:

+ 01 chiếc xe máy Honda Wave S màu đỏ - đen, BKS: 34B2-431.71 trị giá 12 triệu đồng.

+ 01 chiếc xe máy Honda Wave màu bạc – đen - trắng, BKS: BKS: 29N1 – 281.38 trị giá 8 triệu đồng.

+ 01 chiếc xe máy Honda màu xA ngọc, BKS: 29C1 – 910.10 trị giá 12 triệu đồng.

Tổng trị giá tài sản: 32 triệu đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đắc T, Trần Hồng A, Nguyễn Thị Mười khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của T, Hồng A và Mười phù hợp nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác thu thập được trong hồ sơ.

Tại cơ quan điều tra, bà Lê Thị Y (mẹ của Trần Hồng A, SN: 1972, HKTT: 33 hẻm 477/15/29 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) khai có cho Nguyễn Đắc T – Trần Hồng A mượn xe máy Honda Wave màu xA tím, BKS: 29B1 – 150.36. Bà Y không biết việc T và Hồng A sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên cơ quan điều tra không xử lý.

Quá trình điều tra xác định các ngày 10/8/2021, 14/8/2021, 15/8/2021, T và Hồng A đem xe máy đến nhà Mười bán, tại nhà Mười có mặt các A Bùi Vĩnh Thành (người ăn ở như vợ chồng với Mười - SN: 1981, HKTT: 14C5 Tập thể Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội), Bùi Kiêu Hưng (cháu của Mười – SN: 1981, HKTT: thôn Quang Viễn, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc), Trần Huy Long (bạn của Mười - SN: 1974, Nơi cư trú: 21 ngách 2 Tập thể Công nghiệp nhẹ H1, phường Nhân Y, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội). Thành, Hưng, Long đều không liên quan đến việc phạm tội của Mười.

Cơ quan điều tra đã trả lại tang vật của vụ án cho các chủ sở hữu:

+ 01 xe máy Honda Wave màu xA ngọc, BKS: 29C1 – 910.10, SM: JA39E2085510, SK: RLHJA3926LY081177 (xe đã qua sử dụng) cho A Nguyễn Đình B (SN:1976, HKTT: QRT quận Ba Đình, thành phố Hà Nội).

+ 01 xe Honda Wave màu trắng bạc, BKS: 29N1 – 281.38, SM: HC12E5085808, SK: 1213DY085770 (xe đã qua sử dụng) cho A Nguyễn Văn Đông (SN: 1970, Nơi cư trú: Số 1 ThA Bảo, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội).

+ 01 chiếc xe máy Honda Wave S màu đỏ đen, không có BKS, SM: JC52E1215700, SK: 5264DY067721 (xe đã qua sử dụng) cho chị Phạm Thị Thảo (SN: 2000, HKTT: xã Nam Thịnh, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái B).

Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Cáo trạng số 252/CT-VKS ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố Nguyễn Đắc T, Trần Hồng A về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và truy tố Nguyễn Thị Mười về tội theo Khoản 1, Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm s, khoản 1, điều 51; Điểm g,h, khoản 1, Điều 52, Điều 38 đối với bị cáo T; Điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điểm g, khoản 1, điều 52 đối với bị cáo Hồng A; Khoản 1, Điều 323; Điểm n,s khoản 1, điều 51; Điểm g, khoản 1, điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mười, xử phạt:

1. Nguyễn Đắc T từ 28 tháng đến 32 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2021.

2. Trần Hồng A từ 15 tháng đến 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Nguyễn Thị Mười từ 10 tháng đến 15 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Truy thu của bị cáo T số tiền 1.300.000 đồng và của bị cáo Hồng A số tiền 2.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 4 màu trắng, bên trong lắp sim 0355172760 thu của bị cáo T và 01 điện thoại di động Samsung J6 màu đen, bên trong lắp sim 0369974091; Imei 1: 359991096234809, Imei 2: 359991096234867 thu của bị cáo Hồng A; Trả lại cho bị cáo Mười 01 điện thoại di động Oppo A7 màu bạc không lắp sim, IMEI1: 864267044641934, IMEI 2: 864267044641926. (Theo biên bản bàn giao số 53 ngày 20/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, TP Hà Nội).

*Cần cơ vụ cơ tại liêu chứng cơ. Rước thêm tra t'i phía
tạm, cần vụ cơ kết quả tra liêu t'i phía tạm trên cơ sẽ xem xét*

©Cy ©ñ toµn diÖn chöng cö, ý kiÖn KiÖm s,t vi^n, lòi khai cña bP c_o.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 10/8/2021 đến 15/8/2021, Nguyễn Đắc T và Trần Hồng A đã trộm cắp 03 xe máy như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/8/2021, tại trước cửa Ngân hàng Quân đội – 28 Điện Biên Phủ, Ba Đình Nguyễn Đắc T và Trần Hồng A đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu xA ngọc, BKS: 29C1 – 910.10 trị giá 12 triệu đồng của A Nguyễn Đình B.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/8/2021, tại số 1 ThA Bảo, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, T và Hồng A trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu trắng bạc, BKS: 29N1 – 281.38 trị giá 8 triệu đồng của A Nguyễn Văn Đông.

Khoảng 13 giờ ngày 15/8/2021, tại trước số 11 ngách 2 ngõ 371 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội, T và Hồng A trộm cắp 01 chiếc xemáy Honda Wave S màu đỏ đen, BKS: 34B2 - 431.71 trị giá 12 triệu đồng của chị Phạm Thị Thảo. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Đắc T và Trần Hồng A trộm cắp là 32 triệu đồng.

Nguyễn Thị Mười đã tiêu thụ 03 chiếc xe máy nêu trên mặc dù biết rõ là tài sản do phạm tội mà có. Tổng trị giá tài sản Mười tiêu thụ là 32 triệu đồng.

[2]. Hành vi lợi dụng sơ hở của người bị hại, các bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại mang đến bán cho Nguyễn Thị Mười lấy tiền tiêu sài còn bị cáo Mười biết đó là tài sản trộm cắp nhưng vẫn thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản nhằm

mục đích kiếm lời. Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Đắc T, Trần Hồng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 và truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mười về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1, điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, tạo dư luận bất B, bức xúc đối với người bị hại. Bị cáo biết rõ hậu quả nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với động cơ mục đích vụ lợi cá nhân, thu lời bất chính. Xét nhân thân của bị cáo T đã có 02 tiền sự, 01 tiền án đã được hết thời hiệu; Có 01 tiền án chưa được xóa lần này phạm tội là tái phạm và phạm tội nhiều lần theo điểm g,h, khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo Hồng A chưa có tiền án tiền sự, bị cáo Mười có 01 tiền sự, 01 tiền án tuy đã được xóa nhưng căn hai bị cáo Hồng A và bị cáo Mười đều phạm tội nhiều lần theo điểm g, khoản 1, điều 52 BLHS nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học vẫn tiếp tục phạm tội, tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trao trả cho bị hại, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần phải có một bản án nghiêm khắc. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo Mười khi phạm tội đang mang thai và hiện nay đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi; Bị cáo Hồng A lần

đầu phạm tội nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,n khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Truy thu của bị cáo T số tiền 1.300.000 đồng và của bị cáo Hồng A số tiền 2.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên tòa không xét.

[5]. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đắc T 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 4 màu trắng, bên trong lắp sim 0355172760; Trả lại cho bị cáo Trần Hồng A 01 điện thoại di động Samsung J6 màu đen, bên trong lắp sim 0369974091; Imei 1: 359991096234809, Imei 2: 359991096234867; Trả lại cho bị cáo Mười 01 điện thoại di động Oppo A7 màu bạc không lắp sim, IMEI1: 864267044641934, IMEI 2: 864267044641926 xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. (Theo biên bản bàn giao số 53 ngày 20/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, TP Hà Nội.

Mỗi bị cáo phải chịu án HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đắc T, Trần Hồng A phạm tội **Trộm cắp tài sản**; Bị cáo Nguyễn Thị Mười phạm tội **Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có**.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1, điều 51; Điểm g,h, khoản 1, điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T; Khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2, điều 51; Điểm g, khoản 1, điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồng A; Khoản 1, Điều 323; Điểm n,s khoản 1, điều 51; Điểm g, khoản 1, điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mười. - Điều 106,136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

1. Nguyễn Đắc T 30(Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/08/2021.
2. Trần Hồng A 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành án.
3. Nguyễn Thị Mười 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa không xét.

Truy thu của bị cáo T số tiền 1.300.000 đồng và của bị cáo Hồng A số tiền 2.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước.

Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đắc T 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 4 màu trắng, bên trong lắp sim 0355172760; Trả lại cho bị

cáo Trần Hồng A 01 điện thoại di động Samsung J6 màu đen, bên trong lắp sim 0369974091; Imei 1: 359991096234809, Imei 2: 359991096234867; Trả lại cho bị cáo Mười 01 điện thoại di động Oppo A7 màu bạc không lắp sim, IMEI1: 864267044641934, IMEI 2: 864267044641926. (Theo biên bản bàn giao số 53 ngày 20/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, TP Hà Nội).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Ba Đình;
- Thi hành án quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**



Nguyễn Thị Thúy Hạnh

ĐÌNH

TỔ BA, N NHẬN DẪN QUẪN BA

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỐ LẺP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Bản báo cáo

TỔ BA, N nhận dẫn quần BA ĐÌNH

Với hểi đảng xđt xđt sđt thđm gđm cđ :

Thđm phđn- Chđ tđa phiđn tđa: Bđ Nguyđn Thđ Thóy
Hđnh

Cđc Hểi thđm: Bà Nguyđn Thđ Thuy

Bà Lương Thđ Phưong

Cđn cđ vđo đđđ 299 vđ đđđ 326 cđa Bể lđt tể tđng
hđnh sđ.

Vđo hải 11 giê 00 nguy 23 thđng 03 nđm 2022 tđ
phđng nghđ đđ, Hểi đảng xđt xđt sđt thđm đđ tiđn hđnh nghđ đđ

vô, n “Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” @ềi
vii:

1. NGUYỄN ĐẮC T, sinh năm: 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10 hẻm 5/11/290 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Số 33 hẻm 477/15/29 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2. TRẦN HỒNG A, sinh năm: 1995; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 33 hẻm 477/15/29 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. NGUYỄN THỊ MUỖI, sinh năm: 1977; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7 phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Ngõ 190 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

C'n cø vµo c,c chøng cø vµ tµi liÖu @. @-íc thÈm tra t'i
ph¹n t¶a, tr¹n c- sã xem xÐt @Çy @ñ toµn diÖn c,c chøng cø, ý
kiÖn cña KiÓm s,t vi¹n, bÞ c,o, Húi @ång xÐt xö th¶o luËn vÒ
nh÷ng vËn @Ò ph¶i gi¶i quyÕt trong vô, n nh- sau:

1. VÒ tói dA: KÕt qu¶ biÓu quyÕt: $3/3 = 100\%$. NhËt trÝ.

sñ c- sã @Ó kÕt luËn: Bị cáo Nguyễn Đắc T, Trần Hồng A phạm
tội **Trộm cắp tài sản**; Bị cáo Nguyễn Thị Mười phạm tội **Tiêu thụ tài sản do
người khác phạm tội mà có**.

**2. VÒ @iÒu luËt ,p dông (@iÓm, kho¶n, @iÒu cña Bé luËt
h×nh sù):** $3/3 =$

100% . NhËt trÝ.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1, điều 51; Điểm g,h, khoản 1,
điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T; Khoản 1, Điều 173;
Điểm s khoản 1, khoản 2, điều 51; Điểm g, khoản 1, điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ
luật hình sự đối với bị cáo Hồng A; Khoản 1, Điều 323; Điểm n,s, khoản 1, điều 51;
Điểm g, khoản 1, điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mười.

- Điều 106,136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định
về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. VÒ mæc h×nh ph't: $3/3 = 100\%$. NhËt trÝ.

Xử phạt:

1. Nguyễn Đắc T 30(Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/08/2021.

2. Trần Hồng A 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành
án.

3. Nguyễn Thị Mười 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành án.

4. C₃c v_{Ên} ®Ồ kh₃c: $3/3 = 100\%$. Nh_{Êt} tr_Ý.

p đông s_iỒu 329 Bé lu_{Êt} tề tồg h_xnh sù: Quy_{Ôt} ®Pnh t'm giam b_P c₃o Nguyễn Đắc T 45 ng_{uy} k_Ố tồ ng_{uy} tuy_{^n} n.

p đông s_iỒu 123 Bé lu_{Êt} tề tồg h_xnh sù: Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với b_P c₃o Trần Hồng A và Nguyễn Thị Mười 45 ng_{uy} k_Ố tồ ng_{uy} tuy_{^n} n.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Truy thu của bị cáo T số tiền 1.300.000 đồng và của bị cáo Hồng A số tiền 2.000.000 đồng là tiền thu lời bất chính để sung công quỹ nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa không xét.

Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đắc T 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 4 màu trắng, bên trong lắp sim 0355172760; Trả lại cho bị cáo Trần Hồng A 01 điện thoại di động Samsung J6 màu đen, bên trong lắp sim 0369974091; Imei 1: 359991096234809, Imei 2: 359991096234867; Trả lại cho bị cáo Mười 01 điện thoại di động Oppo A7 màu bạc không lắp sim, IMEI1: 864267044641934, IMEI 2: 864267044641926. (Theo biên bản bàn giao số 53

ngày 20/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, TP Hà Nội).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nghị án kết thúc vào hồi 11h10 ngày 23/03/2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên hội đồng xét xử
tạm

Th_{Ềm} ph₃n - Ch_{Ấn} t_{Ấa} ph₃n

